TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2026/HS-ST
Ngày: 09/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Đình Tiến.
2. Bà Nguyễn Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Ngọc Thy Thơ - Thư ký Tòa án.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam Bình Tiên (cơ sở 1), Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam Bình Tiên (cơ sở 1), Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần thuộc Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam Bình Tiên (cơ sở 1), Công an Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Thành C, sinh ngày 21/5/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 522/30 H, Ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 522/30 Huỳnh Tấn P1, Ấp A, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: không nơi cư trú ổn định; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Tại Bản án số 99/2013/HSST ngày 28/5/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2015, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/6/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Lê Tuấn P2, sinh năm 2000; địa chỉ: 6 P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2003; địa chỉ: C Đường số F, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Đặng Thanh N, sinh năm 2002; địa chỉ: E B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: B B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Ông Mai Trần Phi L, sinh năm 1999; địa chỉ: 7 X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 2 A, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

4. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 2001; địa chỉ: C X, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Bà Trương Ngọc Như T3, sinh năm 2001; địa chỉ: 4 Cù Lao N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Lê Thành C nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở của những người đi đường để chiếm đoạt. Ngày 22/6/2025, C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario,, biển số 59ZA-072.77 chạy lòng vòng từ quận P cũ qua khu vực phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến giao lộ Đ - Võ Thị S1, phường Đ, Quận A (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì phát hiện bà Trương Ngọc Như T3 đang điều khiển xe mô tô chở ông Lê Tuấn P2 ngồi phía sau có để chiếc túi xách màu đen trên yên giữa hai người. C điều khiển xe đi theo sau, khi đến trước nhà số A P, phường Đ, Quận A (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), C điều khiển xe từ phía sau vượt lên, áp sát bên phải xe của bà T3 và ông P2 rồi dùng tay trái giật lấy chiếc túi xách, tay phải điều khiển xe tăng ga bỏ chạy qua nhiều tuyến đường, sau đó chạy lên cầu H rồi rẽ phải vòng xuống chân cầu ngay bờ kè đường T. C dừng xe lại kiểm tra chiếc túi xách vừa giật được phát hiện bên trong có những tài sản gồm: 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad mini 7 có ốp lưng màu đen (có cài đặt mật khẩu); 01 ví tiền màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy đăng ký xe và số tiền 207.000 đồng và 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu trắng. C lấy máy tính bảng hiệu Apple Ipad mini 7 mở ốp lưng ra tắt nguồn và đem cất giấu vào cốp xe, tiền thì bỏ vào túi quần bên trái, còn chiếc túi xách cùng ví màu đen, giấy

tờ cá nhân, ốp lưng máy tính bảng và 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu trắng, C ném xuống bờ sông tại khu vực nói trên.

Sau đó, Lê Thành C liên lạc với Đặng Thanh N qua tài khoản Facebook tên "Mon" nhờ bán máy tính bảng nêu trên và hẹn gặp tại khu vực chợ C1, đường C, Phường A, quận B (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại đây, C gặp N và Nguyễn Thanh T2 (T2 do N dẫn theo), C đưa máy tính bảng cho N, N đưa cho T2, T2 đem bán cho M Trần Phi L (là nhân viên sửa điện thoại) tại cửa hàng số D H, Phường E, Quận A (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) với giá 5.000.000 đồng, L dùng tài khoản số 0938020018, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V của mình chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản số 9931365370, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, mang tên Nguyễn Thanh S (là anh ruột của T2, tài khoản do T2 quản lý, sử dụng). Sau khi nhận tiền, T2 điện thoại cho N để nói chuyện với C báo giá bán máy tính bảng là 3.200.000 đồng, C đồng ý và cho số tài khoản 0901726346, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V của C để T2 chuyển số tiền trên. Sau khi nhận được tiền C đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 22/6/2025, ông Lê Tuấn P2 đến Công an phường Đ, Quận A, (nay là Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) trình báo sự việc bị chiếm đoạt tài sản như nêu trên.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra đã đưa Lê Thành C về trụ sở Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Lê Thành C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 Ipad mini A17 Pro, 128GB, số máy XN63LL/A, số Seri TYX3L2WJK0 trị giá 10.560.000 đồng; 01 ốp lưng Ipad màu đen trị giá 750.000 đồng; 01 ví màu đen trị giá 550.000 đồng; 01 túi xách màu đen ghi chữ "LEONARDO", 01 lắc tay đeo bằng kim loại màu trắng có ghi chữ LV, chưa đủ cơ sở định giá.

Đối với Đặng Thanh N, Nguyễn Thanh T2 không biết máy tính bảng do Lê Thành C nhờ bán do C phạm tội mà có, M Trần Phi L không biết máy tính bảng do C nhờ N và Trọng bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý N, T2, L về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Đối với Nguyễn Thanh S khai tài khoản số 9931365370, mở tại Ngân hàng TMCP K đứng tên S, do Nguyễn Thanh T2 là em ruột nhờ đăng ký để sử dụng vào mục đích cá nhân nên S đăng ký và giao tài khoản cho T2, S không biết việc T2 sử dụng tài khoản trên để giao dịch mua bán máy tính bảng do Lê Thành C phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý.

Vật chứng vụ án: 01 đĩa DVD chứa các tệp tin video liên quan đến hành vi cướp giật của Lê thành C, kèm theo hồ sơ vụ án; 01 Ipad mini A17 Pro, 128GB, số máy XNG3LL/A, số Seri TYX3L2WJKO, đã thu hồi trả lại cho ông Lê Tuấn

P2; 01 ốp lưng Ipad màu đen, hiện chưa thu được; 01 ví màu đen, hiện chưa thu được; 01 túi xách màu đen ghi chữ "LEONARDO", hiện chưa thu được; 01 lắc tay đeo bằng kim loại màu trắng có ghi chữ LV, hiện chưa thu được.

Thu giữ của Lê Thành C: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, 128GB; 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, biển số 59ZA - 072.77, số khung: MHIKF4111KK555353, 50 may : KFAIE – 1555753; 01 áo khoác tay dài, sọc caro màu xám - đỏ - xanh, 01 quần jean dài màu đen; 01 đôi dép màu xanh đen.

Thu giữ của Đặng Thanh N: 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax.

Thu giữ của Nguyễn Thanh T2: 01 điện thoại di động Oppo F9.

Thu giữ của M Trần Phi L: 01 điện thoại iphone 14 Pro màu đen; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, biển số 68D1-829.24, số khung: RLHJC7657NY162045, số máy: JC90E0350883.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Tuấn P2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 21.807.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 280/CT-VKSV1 ngày 25 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thành C về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh "Cướp giật tài sản" là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thành C về tội "Cướp giật tài sản". Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành C từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Thành C phải bồi thường cho ông Lê Tuấn P2 số tiền 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác tay dài, sọc caro màu xám - đỏ - xanh, 01 quần jean dài màu đen; 01 đôi dép màu xanh đen. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, 128GB; 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, biển số 59ZA-072.77. Trả cho Đặng Thanh N 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax. Trả cho Nguyễn Thanh T2 01 điện thoại di động Oppo F9. Trả cho M Trần Phi L 01 điện thoại Iphone 14 Pro màu đen.

Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong thời hạn 01 năm để trả lại, nếu không có người đến nhận thì trả lại cho M Trần Phi L đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, biển số 68D1-829.24.

Bị cáo Lê Thành C thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Lê Thành C thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành C, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 22/6/2025 tại trước nhà số A P, phường Đ, Quận A, (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) Lê Thành C đã điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario,, biển số 59ZA-072.77 từ phía sau vượt lên, áp sát bên phải xe mô tô do bà Trương Ngọc Như T3 đang điều khiển chở ông Lê Tuấn P2 ngồi phía sau có để chiếc túi xách màu đen trên yên xe. C dùng tay trái giật lấy chiếc túi xách rồi tăng ga tẩu thoát. Khi đến chân cầu bờ kè đường T, C dừng xe kiểm tra bên trong chiếc túi xách vừa giật được có: 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad mini 7 có ốp lưng màu đen (có cài đặt mật khẩu); 01 ví tiền màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy đăng ký xe và số tiền 207.000 đồng và 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu trắng. C lấy máy tính bảng hiệu Apple Ipad mini 7 mở ốp lưng ra tắt nguồn và đem cất giấu vào cốp xe, bỏ tiền vào túi quần bên trái, còn chiếc túi xách cùng ví màu đen, giấy tờ cá nhân, ốp lưng máy tính bảng và 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu trắng, C ném xuống bờ sông.

Sau đó, C liên lạc với Đặng Thanh N qua tài khoản Facebook tên "Mon" nhờ bán máy tính bảng, sau đó N dẫn theo Nguyễn Thanh T2 đem máy tính bảng bán cho M Trần Phi L với giá 5.000.000 đồng. T2 điện thoại cho C báo giá bán máy tính bảng là 3.200.000 đồng và chuyển số tiền này cho C, sau khi nhận tiền C đã tiêu xài hết.

[3] Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường T,

Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 Ipad mini A17 Pro, 128GB, số máy XN63LL/A, số Seri TYX3L2WJK0 trị giá 10.560.000 đồng; 01 ốp lưng Ipad màu đen trị giá 750.000 đồng; 01 ví màu đen trị giá 550.000 đồng; 01 túi xách màu đen ghi chữ "LEONARDO", 01 lắc tay đeo bằng kim loại màu trắng có ghi chữ LV, chưa đủ cơ sở định giá.

Như vậy, bị cáo Lê Thành C đã sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, dễ gây nguy hiểm cho người đi đường và cho chính bản thân bị cáo để thực hiện hành vi cướp giật tài sản có tổng trị giá 11.860.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Với các hành vi trên, xét đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thành C đã phạm tội "Cướp giật tài sản", phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Tội phạm và khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thành C là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý, hoang mang lo sợ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lê Thành C có nhân thân xấu, từng bị phạt tù về tội "Cướp giật tài sản", sau khi được tái hòa nhập cộng đồng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

[9] Về hành vi các đối tượng liên quan:

Đối với Đặng Thanh N, Nguyễn Thanh T2 không biết máy tính bảng do Lê Thành C nhờ bán do C phạm tội mà có, M Trần Phi L không biết máy tính bảng do C nhờ N và Trọng bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý N, T2, L về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Đối với Nguyễn Thanh S khai tài khoản số 9931365370, mở tại Ngân hàng TMCP K đứng tên S, do Nguyễn Thanh T2 là em ruột nhờ đăng ký để sử dụng vào mục đích cá nhân nên S đăng ký và giao tài khoản cho T2, S không biết việc T2 sử dụng tài khoản trên để giao dịch mua bán máy tính bảng do Lê Thành C phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trải lại cho ông Lê Tuấn P2 01 Ipad mini A17 Pro, 128GB, số máy XNG3LL/A, số Seri TYX3L2WJKO. Đối với các tài sản không thu hồi được, ông Lê Tuấn P2 yêu cầu bị cáo C phải bồi thường số tiền 21.807.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo C đồng ý bồi thường cho ông P2 số tiền 5.000.000 đồng. Xét ông P2 yêu cầu bồi thường số tiền 21.807.000 đồng đối với các tài sản không thu hồi được, bao gồm: 01 ốp lưng Ipad màu đen trị giá 750.000 đồng, 01 ví màu đen trị giá 550.000 đồng, 01 túi xách màu đen ghi chữ "LEONARDO", 01 lắc tay đeo bằng kim loại màu trắng có ghi chữ LV không thu hồi được. Ngoài bản kết luận định giá tài sản không còn tài liệu nào chứng minh cho các tài sản bị thiệt hại của ông P2 trị giá 21.807.000 đồng nên chưa đủ căn cứ để buộc bị cáo C phải bồi thường cho ông P2 số tiền này.

Tại phiên tòa, bị cáo C đồng ý bồi thường cho ông P2 số tiền 5.000.000 đồng, xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông P2 số tiền trên.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với DVD chứa các tệp tin video liên quan đến hành vi cướp giật của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 áo khoác tay dài, sọc caro màu xám - đỏ - xanh, 01 quần jean dài màu đen, 01 đôi dép màu xanh đen là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, 128GB và 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, biển số 59ZA - 072.77 thu giữ của Lê Thành C. Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng điện thoại để liên lạc bán tài sản sau khi chiếm đoạt được. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax thu giữ của Đặng Thanh N, 01 điện thoại di động Oppo F9 thu giữ của Nguyễn Thanh T2, 01 điện thoại iphone 14 Pro màu đen thu giữ của M Trần Phi L. Do N, T2 và L không bị xử lý hình sự nên trả lại điện thoại di động cho N, T2 và L.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future FI, biển số 68D1-829.24, số khung: RLHJC7657NY162045, số máy: JC90E0350883 thu giữ của Mai Trần Phi L, qua giám định số khung, số máy nguyên thủy, xe do bà Trần Thị T4, HKTT: Tổ 7, K, B, H, Kiên Giang (nay là xã B, tỉnh An Giang) đứng tên sở hữu. Qua xác minh, bà T4 không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã có văn bản đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Do không

xác định được chủ sở hữu đang ở đâu nên cần tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong 01 năm, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì trả lại cho M Trần Phi L.

[12] Về án phí: bị cáo Lê Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thành C 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2025.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Buộc bị cáo Lê Thành C bồi thường cho ông Lê Tuấn P2 số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác tay dài, sọc caro màu xám - đỏ - xanh; 01 quần jean dài màu đen; 01 đôi dép màu xanh đen.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, 128GB, điện thoại đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 xe máy hiệu Honda, loại Vario, màu xanh, biển số 59ZA-072.77, số khung: MH1KF4111KK555353, số máy: KF41E-1555753, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

- Trả cho Đặng Thanh N 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, điện thoại đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- Trả cho Nguyễn Thanh T2 01 điện thoại di động Oppo F9, điện thoại đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- Trả cho M Trần Phi L 01 điện thoại Iphone 14 Pro màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- Giao cho cơ quan thi hành án đăng báo trong thời hạn 01 năm để trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với 01 xe máy hiệu Honda, loại Future FI, biển số 68D1-829.24, màu xanh, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong, nếu sau thời hạn 01 năm không có ai đến nhận thì trả lại cho M Trần Phi L.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 174/2026 ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thành C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Thành C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Lê Tuấn P2, ông Nguyễn Thanh S, ông Mai Trần Phi L, ông Đặng Thanh N, ông Nguyễn Thanh T2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND khu vực 1 - TP.HCM; (3)
- TAND TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (4)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Đương sự; (4)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/27) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng